

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE

Mã sản phẩm 42653001004 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, MSX 125, SUPER CUB C125, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã 42653001004 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, MSX 125, SUPER CUB C125, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/phot-o-405x2-42653-001-004-honda-dream-future-wave--42653001004> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA
DREAM, FUTURE, WAVE



SKU	42653001004
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, MSX 125, SUPER CUB C125, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110
Năm	BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 DREAM 110 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE NEO: 2005,2006 MSX 125 SUPER CUB C125: 2018,2019 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019
ĐVT	Cái
Giá lẻ	21.708đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	7,236đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	7,631đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	8,026đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	8,552đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	21,708đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 42653001004 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 11 - 1 CATALOGUE BÁNH XE SAU (MÂM ĐÚC) HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-1-catalogue-banh-xe-sau-mam-duc-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap>

- [sv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005137](#)
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE BÁNH SAU HONDA DREAM 110** — HONDA · SUPER DREAM · CATALOGUE DREAM 110 · *chi tiết số 13*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-banh-sau-honda-dream-110--EPCDOV0001476>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẮNG SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · *chi tiết số 12*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-cum-thang-sau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003823>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 - 1 CATALOGUE BÁNH XE SAU (ANF110MCV / AFX - AFS110MCS) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · *chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-1-catalogue-banh-xe-sau-anf110mcv-afx-afs110mcs-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003987>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 - 1 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · *chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-1-catalogue-banh-xe-sau-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004670>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU (ANF / AFX / AFS110) (NGOẠI TRỪ PHIÊN BẢN ĐẶC BIỆT) HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · *chi tiết số 11*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-anf-afx-afs110-ngoai-tru-phien-ban-dac-biet-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004669>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU (ANF110MCV / AFX - AFS110MCS) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · *chi tiết số 11*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-anf110mcv-afx-afs110mcs-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003986>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · *chi tiết số 12*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002666>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 10 CATALOGUE BÁNH SAU (AFP110MS) HONDA WAVE 110 RSX** — HONDA · WAVE · 2012 · CATALOGUE WAVE 110 RSX K07 (2012) · *chi tiết số 13*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-10-catalogue-banh-sau-afp110ms-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002413>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 10 CATALOGUE BÁNH SAU (AFS125MSF) HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA · FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · *chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-10-catalogue-banh-sau-afs125msf-honda-future-125-k73--EPCDOV0002805>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Bạc cách bánh sau bên nhông 42312-K0Z-900 HONDA	42312K0Z900	64.620đ
Cụm nhông tải sau 42615-K0Z-900 HONDA	42615K0Z900	1.545.424đ
Ống cách vòng bi bánh sau 42620-K0Z-900 HONDA	42620K0Z900	109.356đ
Ống cách vòng bi bánh sau 42625-K0Z-900 HONDA	42625K0Z900	61.306đ
Van la-zăng (TRITON) 42753-KWF-901 HONDA SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	42753KWF901	37.535đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem

nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 42653001004. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 42653001004". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). *Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (42653001004) — Thông số kỹ thuật PDF*. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/phot-o-405x2-42653-001-004-honda-dream-future-wave--42653001004>

MLA (9th ed.):

"Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (42653001004) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/phot-o-405x2-42653-001-004-honda-dream-future-wave--42653001004>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (42653001004) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/phot-o-405x2-42653-001-004-honda-dream-future-wave--42653001004>.

Tài liệu này

Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (42653001004) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.